## Phần 4. PHỤ LỤC

## BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

| Tiêu chí | Mức điểm | Điểm chi tiết |
|---|---|---|
| **I. Các tiêu chí đánh giá về chất lượng thuốc:** | | |
| **1. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được sản xuất trên dây chuyền sản xuất thuốc [1]:** | **24** | |
| 1.1. Đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP | | |
| a) Tại nước có cơ quan quản lý tham chiếu. | | 24 |
| b) Tại nước có cơ quan quản lý dược chặt chẽ (SRA) nhưng không thuộc nước có cơ quan quản lý tham chiếu. | | 22 |
| c) Tại nước còn lại không thuộc điểm a và điểm b mục này. | | 20 |
| 1.2. Đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn PIC/S-GMP tại nước là thành viên PIC/S đồng thời là thành viên ICH. | | 20 |
| 1.3. Đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP: | | |
| a) Được cơ quan quản lý dược Việt Nam đánh giá đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP và thuốc được gia công, chuyển giao công nghệ tại Việt Nam từ nước thuộc danh sách SRA. | | 24 |
| b) Tại Việt Nam và được cơ quan quản lý dược Việt Nam đánh giá đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn WHO-GMP. | | 23 |
| 1.4. Các trường hợp còn lại không thuộc mục 1.1, 1.2 và 1.3 nêu trên | | 19 |
| **2. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được cấp phép lưu hành bởi[2]:** | **20** | |
| 2.1. Cơ quan quản lý tham chiếu. | | 20 |
| 2.2. Cơ quan quản lý dược nước thuộc danh sách SRA nhưng chưa được cấp phép lưu hành bởi cơ quan quản lý tham chiếu. | | 15 |
| 2.3. Cơ quan quản lý dược các nước không thuộc danh sách SRA. | | 14 |
| **3. Tình hình vi phạm chất lượng của mặt hàng thuốc dự thầu[3]:** | **5** | |
| 3.1. Chưa phát hiện vi phạm về chất lượng trong vòng 1 năm gần đây. | | 5 |

| | | |
|---|---|---|
| 3.2. Có thông báo vi phạm về chất lượng trong vòng 1 năm gần đây: | | |
| a) Vi phạm chất lượng ở Mức độ 3. | | 3 |
| b) Vi phạm chất lượng ở Mức độ 2. | | 0 |
| **4. Tình hình vi phạm chất lượng của cơ sở sản xuất mặt hàng thuốc dự thầu[4]:** | **5** | |
| 4.1. Không có thuốc vi phạm chất lượng trong vòng 1 năm gần đây. | | 5 |
| 4.2. Có 01 mặt hàng vi phạm chất lượng trong vòng 1 năm gần đây. | | 4 |
| 4.3. Có 02 mặt hàng vi phạm chất lượng trong vòng 1 năm gần đây. | | 3 |
| 4.4. Có từ 03 mặt hàng trở lên vi phạm chất lượng trong vòng 1 năm gần đây. | | 0 |
| **5. Hạn dùng (Tuổi thọ) của thuốc[5]:** | **5** | |
| 5.1. Mặt hàng thuốc tham dự thầu có tuổi thọ từ 3 năm trở lên. | | 5 |
| 5.2. Mặt hàng thuốc tham dự thầu có tuổi thọ từ 2 năm đến dưới 3 năm. | | 4 |
| 5.3. Mặt hàng thuốc tham dự thầu có tuổi thọ dưới 2 năm. | | 3 |
| **6. Tiêu chí đánh giá về nguyên liệu (hoạt chất) sản xuất mặt hàng thuốc tham dự thầu[6]:** | **3** | |
| 6.1. Nguyên liệu (hoạt chất) sản xuất tại các nước thuộc danh sách SRA | | 3 |
| 6.2. Nguyên liệu (hoạt chất) sản xuất tại các nước khác không thuộc danh sách SRA<br>được cấp chứng nhận CEP. | | 3 |
| 6.3. Các trường hợp khác. | | 2 |
| **7. Tiêu chí đánh giá về tương đương sinh học của thuốc, thuốc thuộc danh mục sản phẩm quốc gia, thuốc được giải thưởng "Ngôi sao thuốc Việt" của Bộ Y tế [7]:** | **5** | |
| 7.1. Mặt hàng thuốc tham dự thầu có tài liệu chứng minh tương đương sinh học do Bộ Y tế công bố hoặc thuốc biệt dược gốc hoặc sinh phẩm tham chiếu do Bộ Y tế công bố | | 5 |
| 7.2. Mặt hàng thuốc tham dự thầu thuộc trường hợp miễn báo cáo số liệu nghiên cứu tương đương sinh học theo quy định. | | 5 |
| 7.3. Mặt hàng thuốc tham dự thầu thuộc Danh mục sản phẩm quốc | | 5 |

| | | |
|---|---|---|
| gia | | |
| 7.4. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được giải thưởng "Ngôi sao thuốc Việt" của Bộ Y tế | | 5 |
| 7.5. Các trường hợp khác. | | 3 |
| **8. Mặt hàng thuốc được sản xuất từ nguyên liệu kháng sinh sản xuất trong nước (Không đánh giá đối với thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền):** | **3** | |
| 8.1. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được sản xuất từ nguồn nguyên liệu kháng sinh sản xuất trong nước. | | 3 |
| 8.2. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được sản xuất từ nguồn nguyên liệu không phải là kháng sinh sản xuất trong nước hoặc thuốc dự thầu không phải thuốc kháng sinh. | | 2 |
| **9. Mặt hàng thuốc tham dự thầu là thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Không đánh giá đối với thuốc hóa dược, vắc xin, sinh phẩm y tế):** | **3** | |
| 9.1. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được sản xuất từ dược liệu có chứng nhận đạt GACP. | | 3 |
| 9.2. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được sản xuất trên cơ sở nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp Bộ và cấp tỉnh | | 3 |
| 9.3. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được sản xuất từ dược liệu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. | | 2 |
| 9.4. Mặt hàng thuốc tham dự thầu được sản xuất từ dược liệu không chứng minh được nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. | | 0 |
| **II. Các tiêu chí đánh giá về đóng gói, bảo quản, giao hàng:** | **30** | |
| **10. Mặt hàng thuốc được cung ứng bởi cơ sở:** | **5** | |
| 10.1. Là doanh nghiệp sản xuất mặt hàng thuốc dự thầu. | | 5 |
| 10.2. Là doanh nghiệp nhập khẩu trực tiếp mặt hàng thuốc dự thầu[8]. | | 4 |
| 10.3. Không phải doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu trực tiếp mặt hàng thuốc dự thầu. | | 3 |
| **11. Mặt hàng thuốc được cung ứng bởi nhà thầu có kinh nghiệm cung ứng thuốc [9]:** | **5** | |
| 11.1. Đã cung ứng thuốc cho cơ sở y tế từ 3 năm trở lên. | | 5 |

| | | |
|---|---|---|
| 11.2. Đã cung ứng thuốc cho cơ sở y tế dưới 3 năm. | | 4 |
| 11.3. Chưa cung ứng thuốc cho cơ sở y tế. | | 3 |
| **12. Khả năng đáp ứng yêu cầu của nhà thầu về điều kiện giao hàng (10):** | **5** | |
| 12.1. Đáp ứng được yêu cầu về điều kiện giao hàng tại hồ sơ mời thầu. | | 5 |
| 12.2. Không đáp ứng được yêu cầu về điều kiện giao hàng tại hồ sơ mời thầu. | | 0 |
| **13. Mặt hàng thuốc được cung ứng bởi nhà thầu có uy tín trong thực hiện hợp đồng (11):** | **10** | |
| 13.1. Nhà thầu có vi phạm trong thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc cho các cơ sở y tế đã được công bố trên Trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược | | 8 |
| 13.2. Nhà thầu đã trúng thầu tại đơn vị: | | |
| a) Cung ứng thuốc bảo đảm tiến độ theo hợp đồng | | 10 |
| b) Cung ứng thuốc không bảo đảm tiến độ theo hợp đồng | | 8 |
| 13.3. Nhà thầu chưa trúng thầu tại đơn vị | | 8 |
| **14. Mặt hàng thuốc tham dự thầu bởi nhà thầu có hệ thống phân phối, cung ứng rộng khắp tại các địa bàn miền núi, khó khăn (12):** | **5** | |
| 14.1. Nhà thầu có hệ thống phân phối, cung ứng rộng khắp trên địa bàn tỉnh Bình Định. | | 5 |
| 14.2. Các trường hợp khác. | | 4 |

***Ghi chú:***

*(1): Trường hợp thuốc sản xuất tại Việt Nam đáp ứng nhiều mục thì chỉ chấm điểm theo mục có mức điểm cao nhất mà thuốc đạt được. Trường hợp thuốc dự thầu có nhiều cơ sở cùng tham gia quá trình sản xuất thuốc thì căn cứ theo nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP của cơ sở sản xuất có tiêu chuẩn thấp nhất để đánh giá điểm. Đối với thuốc nước ngoài gia công, chuyển giao công nghệ tại Việt Nam thì căn cứ nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP của cơ sở sản xuất thuốc đặt gia công, chuyển giao công nghệ (bên đặt gia công, chuyển giao công nghệ).*

*(2): Căn cứ vào thông tin về các thuốc được cấp phép lưu hành bởi một trong các cơ quan quản lý tham chiếu hoặc cấp lưu hành bởi một trong các cơ quan quản lý dược của nước thuộc danh sách SRA được công bố trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược (địa chỉ: http://www.dav.gov.vn).*

*(3), (4): Căn cứ vào thông tin về các thuốc và cơ sở sản xuất thuốc có vi phạm chất lượng do Cục Quản lý Dược ra quyết định thu hồi được công bố trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược (địa chỉ: http://www.dav.gov.vn). Mức độ vi phạm về chất lượng thuốc được quy định tại Khoản 2 Điều 63 Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016.*

*(5) "Hạn dùng của thuốc là thời gian sử dụng được ấn định cho một lô thuốc mà sau thời hạn này thuốc không được phép sử dụng" (theo Khoản 31 Điều 2 Luật Dược). Ví dụ: Thuốc ghi trên nhãn: Ngày sản xuất: 11 tháng 02 năm 2006; ngày hết hạn 11 tháng 02 năm 2011, hạn sử dụng (hay tuổi thọ) của thuốc là 5 năm.*

*(6) Căn cứ vào danh sách các thuốc được sản xuất từ nguyên liệu (hoạt chất) sản xuất tại các nước thuộc danh sách SRA, nguyên liệu (hoạt chất) được cấp Giấy chứng nhận CEP được công bố trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược (địa chỉ: http://www.dav.gov.vn).*

*(7) Căn cứ vào danh sách các thuốc có tài liệu chứng minh tương đương sinh học được công bố trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược (địa chỉ: http://www.dav.gov.vn) và quy định tại Thông tư số 08/2010/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn báo cáo số liệu nghiên cứu sinh khả dụng/tương đương sinh học trong đăng ký thuốc.*

*(8) Căn cứ vào tờ khai hàng hóa nhập khẩu của mặt hàng dự thầu.*

*(9) Căn cứ vào thông báo trúng thầu, hợp đồng mua bán thuốc, hóa đơn bán thuốc cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh mà nhà nhà thầu đang dự thầu hoặc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác mà nhà thầu đã cung ứng thuốc trên toàn quốc.*

*(10) Nhà thầu cần nêu rõ trong Hồ sơ dự thầu việc đáp ứng/không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư/cơ sở y tế về điều kiện giao hàng, số lượng thuốc theo yêu cầu trong Hồ sơ mời thầu (thực hiện theo hướng dẫn tại Bảng phạm vi và tiến độ cung ứng Mục 1 Chương V- Phạm vi cung cấp).*

*(11) Việc đánh giá nội dung này phải căn cứ vào một trong các thông tin sau:*

*- Thông tin về việc vi phạm trong cung ứng thuốc của các nhà thầu tại các cơ sở y tế trên toàn quốc được công bố trên Trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược (địa chỉ: http://www.dav.gov.vn).*

*- Việc thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc giữa nhà thầu và đơn vị.*

*(12) Nhà thầu phải có Công ty hoặc Chi nhánh trên địa bàn tỉnh Bình Định thì mới được đánh giá có hệ thống phân phối, cung ứng rộng khắp tại các địa bàn miền núi, khó khăn.*

# HƯỚNG DẪN SẮP XẾP HỒ SƠ DỰ THẦU

*(Nhà thầu tham khảo để sắp xếp HSDT đúng theo yêu cầu của HSMT, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác đánh giá HSDT của Bên mời thầu)*

HSDT bao gồm 02 phần chính, được đựng trong thùng/hộp/túi riêng, dán kín, niêm phong (việc niêm phong theo quy định của nhà thầu), cụ thể:

**A. <u>PHẦN 1</u>: HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ KỸ THUẬT (HSĐXKT)**

**I.** HSĐXKT được đựng trong thùng/hộp/túi riêng, dán kín, niêm phong, bên ngoài ghi rõ lần lượt các thông tin:

- Ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email (nếu có) của nhà thầu.

- Ghi tên: "**HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ KỸ THUẬT**"

- Ghi số hiệu gói thầu: "GÓI SỐ 1"

- Ghi tên gói thầu: "GÓI THẦU THUỐC GENERIC THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU CUNG CẤP THUỐC THUỘC DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG CẤP ĐỊA PHƯƠNG CHO CÁC CƠ SỞ Y TẾ TRONG TỈNH BÌNH ĐỊNH SỬ DỤNG TỪ QUÝ 2 NĂM 2022 ĐẾN HẾT QUÝ 4 NĂM 2023"

- Ghi tên, địa chỉ Bên mời thầu: "BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TỈNH BÌNH ĐỊNH. Địa chỉ: 106 Nguyễn Huệ, Tp. Quy Nhơn, Bình Định".

- Ghi dòng chữ cảnh báo: "***Không được mở trước 09 giờ 00, ngày … tháng … năm 2021***"

**II.** HSĐXKT bao gồm: 01 bản gốc và 01 bản chụp, bản gốc và bản chụp phải được đựng riêng biệt, đóng/dán kín, niêm phong, bên ngoài ghi rõ "BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ KỸ THUẬT" hay "BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ KỸ THUẬT".

**III.** Tài liệu trong HSĐXKT được sắp xếp **theo thứ tự sau** và **được đánh số trang từ trang đầu đến trang cuối**:

1) Bìa HSĐXKT: Bao gồm các thông tin giống như trên.

2) **Tờ lót màu có nội dung: "TÀI LIỆU PHÁP LÝ CHUNG"**

3) Mục lục

4) Đơn dự thầu

5) Giấy ủy quyền (nếu có)

6) Thỏa thuận liên danh (nếu có)

7) Biểu mẫu dự thầu (**Mẫu số 11**)

8) Bảo lãnh dự thầu, kèm theo tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký bảo lãnh dự thầu

10) **Tờ lót màu ghi: "TÀI LIỆU CHỨNG MINH TƯ CÁCH HỢP LỆ, NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM CỦA NHÀ THẦU"**

11) Bản kê khai thông tin về nhà thầu, kèm theo phía sau các tài liệu **có đóng dấu xác nhận của nhà thầu**:

- Bản chụp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Bản chụp Giấy chứng nhận thực hành tốt tùy theo từng loại hình kinh doanh theo yêu cầu của HSMT;

**- Bản in hoặc cung cấp thông tin nhà thầu đã đăng ký Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;**

- Bản cam kết theo yêu cầu của HSMT.

12) Bản kê khai thông tin về các thành viên của nhà thầu liên danh (nếu có), kèm theo phía sau các tài liệu **có đóng dấu xác nhận của nhà thầu** của từng thành viên liên danh:

- Bản chụp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Bản chụp Giấy chứng nhận thực hành tốt tùy theo từng loại hình kinh doanh theo yêu cầu của HSMT;

- Bản in hoặc cung cấp thông tin nhà thầu đã đăng ký Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- Bản cam kết theo yêu cầu của HSMT.

13) Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện: Nhà thầu phải cung cấp số hợp đồng theo yêu cầu của HSMT và **kèm theo các tài liệu chứng minh giá trị đã hoàn thành có đóng dấu xác nhận của nhà thầu:**

- Bản chụp văn bản hợp đồng đính kèm **Danh mục thuốc kèm theo hợp đồng (Phụ lục bảng giá hợp đồng)**.

- Bản chụp một trong các tài liệu sau:

+ Xác nhận của Chủ đầu tư/Bên mua về hợp đồng đã hoàn thành **hoặc**

+ Biên bản thanh lý hợp đồng **hoặc**

+ Các hóa đơn bán hàng: Tổng giá trị các hóa đơn bán hàng này phải đáp ứng yêu cầu của HSMT; nhà thầu phải lập Bảng kê cho các hóa đơn này **theo thời gian từ khi bắt đầu cung ứng theo hợp đồng cho đến kết thúc/hiện tại** bao gồm các thông tin: số thứ tự, số hóa đơn, ngày xuất, giá trị hóa đơn đã có thuế giá trị gia tăng. Nếu nhà thầu không thực hiện đúng hướng dẫn thì bên mời thầu không chịu trách nhiệm về thiệt hại (nếu có) cho nhà thầu trong việc đánh giá nội dung này.

14) Tình hình tài chính của nhà thầu, kèm theo các tài liệu chứng minh theo yêu cầu của HSMT tại **Mẫu số 07**, Chương IV. Biểu mẫu dự thầu.

15) Tài liệu chứng minh nhà thầu đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu.

16) Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ (nếu có).

17) Các tài liệu khác (nếu có)

18) **Tờ lót màu ghi: "ĐỀ XUẤT KỸ THUẬT VÀ CÁC TÀI LIỆU CHỨNG MINH TÍNH HỢP LỆ CỦA THUỐC"**

Nhà thầu phải tự đánh giá kỹ thuật **cho từng mặt hàng dự thầu** và kèm theo bản chụp các tài liệu hoặc thông tin để chứng minh **theo thứ tự từng tiêu chí đánh giá** trong **Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, Phần 4. Phụ lục**.

Nhà thầu tham dự bao nhiêu mặt hàng thì sắp xếp Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật + **các tài liệu/thông tin chứng minh** (toàn bộ phải có đóng dấu treo của nhà thầu) theo thứ tự tăng dần của mã số mặt hàng trong Bảng phạm vi cung cấp và yêu cầu về kỹ thuật của thuốc.

*[Tài liệu chứng minh tính hợp lệ đối với từng mặt hàng thuốc dự thầu (từng phần độc lập) của gói thầu (Sau đây gọi tắt là Hồ sơ kỹ thuật) là bộ phận không tách rời của HSDT, phải thực hiện đúng, đầy đủ và sắp xếp theo thứ tự sau:*

*- Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật cho từng mặt hàng có đóng dấu treo của nhà thầu;*

*- Bản chụp có đóng dấu treo của nhà thầu: Giấy phép lưu hành sản phẩm hoặc Quyết định cấp số đăng ký thuốc hoặc Giấy phép nhập khẩu của Cục Quản lý Dược và các tài liệu khác có liên quan (quyết định công bố tương đương sinh học, văn bản điều chỉnh thông tin về thuốc tương đương sinh học (nếu có), ...);*

*- Bản chụp bao bì, nhãn, công thức, ... đã đăng ký và được đóng dấu treo của Cục Quản lý Dược hoặc các tài liệu khác chứng minh đúng và đầy đủ về hình ảnh, thông tin sản phẩm của hàng hóa tham gia dự thầu để bên mời thầu đánh giá về mặt kỹ thuật theo yêu cầu của Bảng phạm vi cung cấp và yêu cầu về kỹ thuật của thuốc; kiểm tra và giám sát việc cung ứng sau khi trúng thầu;*

*- Các tài liệu khác (nếu có) để chứng minh cho việc chấm điểm theo Bảng tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật.*

*Hồ sơ kỹ thuật của các mặt hàng thuốc dự thầu được sắp xếp theo thứ tự tăng dần của mã số đấu thầu].*

**** Lưu ý:*** Đĩa CD/USB có dữ liệu HSĐXKT của nhà thầu được bỏ vào bì riêng, dán kín, niêm phong và bên ngoài ghi rõ và đầy đủ các thông tin như sau:

- Ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email (nếu có) của nhà thầu.
- Ghi tên: **"HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ KỸ THUẬT"**
- Ghi số hiệu gói thầu: "GÓI SỐ 1"

- Ghi tên gói thầu: "GÓI THẦU THUỐC GENERIC"

Bì đựng CD/USB này được bỏ vào trong thùng/hộp/túi đựng HSĐXKT.

**B. <u>PHẦN 2</u>. HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ TÀI CHÍNH (HSĐXTC)**

**I.** HSĐXTC được đựng trong thùng/hộp/túi riêng, dán kín, niêm phong, bên ngoài ghi rõ lần lượt các thông tin:

- Ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email (nếu có) của nhà thầu.

- Ghi tên: "**HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ TÀI CHÍNH**"

- Ghi số hiệu gói thầu: "GÓI SỐ 1"

- Ghi tên gói thầu: "GÓI THẦU THUỐC GENERIC THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU CUNG CẤP THUỐC THUỘC DANH MỤC THUỐC ĐẤU THẦU TẬP TRUNG CẤP ĐỊA PHƯƠNG CHO CÁC CƠ SỞ Y TẾ TRONG TỈNH BÌNH ĐỊNH SỬ DỤNG TỪ QUÝ 2 NĂM 2022 ĐẾN HẾT QUÝ 4 NĂM 2023"

- Ghi tên, địa chỉ Bên mời thầu: "BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TỈNH BÌNH ĐỊNH. Địa chỉ: 106 Nguyễn Huệ, Tp. Quy Nhơn, Bình Định".

- Ghi dòng chữ cảnh báo: "***Không được mở khi chưa có kết quả đánh giá HSĐXKT và chưa có thông báo của Bên mời thầu***"

**II.** HSĐXTC bao gồm: 01 bản gốc và 01 bản chụp, bản gốc và bản chụp phải được đựng riêng biệt, đóng/dán kín, niêm phong, bên ngoài ghi rõ "BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ TÀI CHÍNH" hay "BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ TÀI CHÍNH".

**III.** Tài liệu trong HSĐXTC được sắp xếp theo thứ tự sau và **được đánh số trang từ trang đầu đến trang cuối**:

1) Bìa HSĐXTC: Bao gồm các thông tin giống trang bìa HSĐXKT.

2) Đơn dự thầu

3) Biểu giá dự thầu **(Mẫu số 13)**

**4) Bản in giá bán buôn kê khai/kê khai lại đã được Cục Quản lý Dược tiếp nhận, đồng ý và công bố trên Trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược có tên các mặt hàng mà nhà thầu tham dự**

5) Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với thuốc được hưởng ưu đãi (nếu có), kèm theo tài liệu chứng minh có đóng dấu treo của nhà thầu.

***<u>* Lưu ý:</u>*** Đĩa CD/USB có dữ liệu HSĐXTC của nhà thầu được bỏ vào bì riêng, dán kín, niêm phong, và bên ngoài ghi rõ và đầy đủ các thông tin như sau:

- Ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email (nếu có) của nhà thầu.

- Ghi tên: "**HỒ SƠ ĐỀ XUẤT VỀ TÀI CHÍNH**"

- Ghi số hiệu gói thầu: "GÓI SỐ 1"

- Ghi tên gói thầu: "GÓI THẦU THUỐC GENERIC"

Bì đựng CD/USB này được bỏ vào trong thùng/hộp/túi đựng HSĐXTC.